TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

Bản án số: 141/2024/HSST
Ngày 24/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh

Bà Nguyễn Thị Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt, là thư ký Tòa án nhân dân quận **B**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, T phố H *tham gia phiên toà:* Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận **B**, Thành phố **H**, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115 /2024/TLST-HS ngày 07 tháng 05 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116 /2024/QĐ- ST ngày 10 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Huy Quốc T ,** sinh ngày 17/3/2004; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Tổ dân phố N, Phường **T**, Thành phố H, tỉnh H; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trương Quốc H; Con bà: Trương Thị H ; Vợ: Chưa; Danh bản, chỉ bản số 141 lập ngày 28/02/2024 tại Công an quận **B**; Tiền án, tiền sự: Tiền án: Không

Bị cáo đầu thú ngày 19/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – CATP **H** .

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Anh Trần Quang **P** , sinh năm 2003

Cư trú: Số 3/81 đường Đ, phường P, quận **B**, Thành phố **H**

(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/11/2023, Trương Huy Quốc **T** đi từ quê ở Hà Tĩnh ra **H** thuê phòng số 101 tại địa chỉ ngõ 81, đường Đ, phường P, quận **B**, Thành phố **H** ở để tìm việc làm. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/12/2023, **T** đi chơi về phòng trọ, thấy xe máy Honda Wave màu đen bạc, BKS: 22F1 – 429.55 của anh Trần Quang P để ở ngoài dãy trọ, do đêm khuya, khu trọ vắng vẻ lại không có phương tiện đi lại, không có tiền tiêu xài nên **T** đã nảy

sinh ý định trộm cắp xe máy trên. **T** về phòng trọ lấy chiếc tuốc-nơ-vít phá khóa xe, dắt ra ngoài. Khi ra đến đầu ngõ, **T** dùng tuốc-nơ-vít mở mặt nạ xe máy và đấu dây điện nổ máy và điều khiển đến công viên hồ điều hoà (đối diện nghĩa trang Mai Dịch) ở đó. **T** ăn ngủ lang thang ở công viên rồi thuê 1 người thợ sửa khoá ven đường đánh chìa khoá xe máy (**T** không nhớ rõ địa chỉ do mới ra **H**), khoảng ngày 05/01/2024, **T** điều khiển xe máy đến phòng trọ của Đặng Hải Nam (SN: 2007; HKTT: Xuân Giang, Quang Bình, Hà Giang) tại ngõ 281, phường N, quận L, Thành phố **H** để ở nhờ. Sau đó, **T** đã bán chiếc xe cho 1 người không quen biết tại đê N, quận L với giá 5.000.000 đồng rồi ăn tiêu hết số tiền trên. Ngày 19/02/2024, **T** đến Công an phường P đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Hiện chưa thu giữ được xe máy.

Vật chứng thu giữ do anh Trần Quang **P** tự nguyện giao nộp: 01 USB màu trắng nhãn hiệu Kingston bản 16GB bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại số 3 ngõ 81, đường Đức Diễn, phường **P**, quận **B**, Thành phố **H** .

Kết luận định giá tài sản số 185 ngày 18/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận **B** kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS: 22F1 – 429.55, số khung: RLHJA392PY733034, số máy: JA39E3169814, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2023, không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự, trị giá 14.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trương Huy Quốc **T** khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên và khai: Đây là lần đầu tiên trộm cắp tài sản, số tiền bán xe, **T** đã tiêu xài cá nhân hết. Chiếc tuốc-nơ-vít trong quá trình mang xe đi đến Long Biên, **T** đã vứt lại dọc đường nhưng không nhớ đã vứt ở đâu.

Tại cơ quan điều tra, anh Trần Quang **P** khai: Khoảng 21h30’ ngày 24/12/2023, anh điều khiển xe máy Honda Wave màu đen BKS: 22F1 – 429.55 về để ở sân khu trọ tại số 3 ngõ 81, đường Đ, phường **P** , quận **B**, Thành phố **H** rồi lên phòng trọ tầng 3 nghỉ ngơi đến khoảng 08h ngày 25/12/2023, anh xuống lấy xe đi học thì phát hiện xe đã bị kẻ gian trộm cắp. Do bận đi học, đi làm nên anh chưa đến cơ quan Công an trình báo. Chiếc xe máy trên, anh mua vào ngày 15/10/2023 tại cửa hàng “Huệ Thanh” tại khu 6, xã B, huyện Đ, tỉnh P giá 16.000.000 đồng (có giấy tờ mua bán kèm theo giấy tờ xe). Xác minh xe đăng ký tên anh Ma Văn **T** (SN 1989; địa chỉ: Ngầu 1, Hùng Mỹ, Chiêm Hoá, Tuyên Quang) đã bán cho cửa hàng xe máy cũ “Huệ Thanh”, hiện anh không còn liên quan đến chiếc xe máy trên. Tại cơ quan điều tra, chị Vũ Thị Huệ (SN 1990; HKTT: khu 6, xã Bằng Luân, Đoan Hùng, Phú Thọ) khai: Gia đình chị kinh doanh mua bán xe máy cũ tại nhà, chị có mua xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 22F1 – 429.55 từ anh Ma Văn **T** với giá 14.000.000 đồng rồi bán lại cho anh Trần Quang **P** giá 16.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm xe nhưng chưa thu giữ được. Do không thu

hồi được xe, gia đình Trương Huy Quốc **T** đã bồi thường cho anh **P** số tiền 15.000.000 đồng. Ngày 21/3/2024, anh **P** tự nguyện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trương Huy Quốc **T** .

Đối với Đặng Hải Nam, quá trình điều tra xác định: Quá trình ở cùng **T** , Nam mượn xe của **T** 2-3 lần để đi lại rồi trả cho **T** chứ không bị Công an bắt giữ xe như những lời khai ban đầu của **T** ; không biết xe máy do **T** trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 USB ghi lại nội dung vụ việc là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 114/CT - VKS ngày 05/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận **B** quyết định truy tố bị cáo Trương Huy Quốc **T** về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm s, i khoản 1 - khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: không

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận **B**; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận **B**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 25/12/2023, tại khu nhà trọ số 3, ngõ 81 đường Đức Diễn, phường **P** Diễn, quận **B**, **T** phố **H** , Trương Huy Quốc **T** lợi dụng sự sơ hở của

người bị hại, lén lún lấy tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 22F1 – 429.55 trị giá 14.000.000đồng của anh Trần Quang **P** , đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu **T** tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận **B** truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là thanh niên đang trong độ tuổi lao động, không tìm cho mình một việc làm có thu nhập hợp pháp mà chủ động lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, thực hiện hành vi phạm tội với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo **T** khẩn có mức độ, gây khó khăn cho công tác điều tra, tài sản không thu hồi được. Do vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại phiên toà **T** khẩn khai nhận tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho người bị hại; Bị cáo đầu thú, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i, b khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6].Vật chứng vụ án: Không

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: bị cáo Trương Huy Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s, i, b khoản 1- khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Trương Huy Quốc T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2024

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội;

3.Vật chứng vụ án: Không

4. Về dân sự: Không

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
*- VKS ND quận **B***
*- Công an quận **B***
*- Chi cục THA dân sự quận **B***
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết